

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/HS-ST
Ngày: 07-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Văn Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ ông Võ Lâm Sơn.

+ ông Trịnh Văn Bé.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Lê Tường Vi, thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - An Giang tham gia phiên tòa:** ông Lê Trần Long - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2025/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh H, sinh ngày 02/10/1983, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp AB, xã LK, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 03/12; con ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959; anh, chị, em ruột: bị cáo là con duy nhất; vợ: sống như vợ chồng với Trần Thị Sáu L, sinh năm 1989; con: có 03 người, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2023;

Tiền án: Ngày 29/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Ngày 28/9/2021, chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/9/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Trần Thị Sáu L – sinh năm 1989; địa chỉ: ấp AB, xã HA, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: số 24/7, khóm 4, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang (có mặt);

Ông Lê Việt T, sinh năm 1983; địa chỉ: khu vực 3, phường VT, thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

** Người làm chứng:*

Trần Văn Đ, sinh năm 1973 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 18/9/2025, lực lượng Công an xã HA tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, khi đến khu vực tổ 21, ấp AT, xã HA, tỉnh An Giang, phát hiện xe mô tô biển số 95F6-4902 do Huỳnh Thanh H điều khiển một mình, lực lượng dừng phương tiện kiểm tra hành chính, phát hiện bên trong bóp da màu đen để trong túi quần bên phải của H có 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (ngghi là ma túy) nên dẫn giải H về trụ sở Công an xã HA làm việc. Tại đây, H khai: bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng bị Công an thu giữ là ma túy đá, trước đó khoảng 19 giờ cùng ngày H nhờ người bạn tên Nghĩa (không rõ nhân thân) quen biết ngoài xã hội mua dùm 400.000 đồng ma túy đá, H lấy ra một ít sử dụng, số còn lại cất vào bóp da chưa sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nội dung nêu trên.

* Vật chứng thu giữ: 01 bọc nilon trong suốt hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong); 01 bóp da màu đen (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô biển số 95F6-4902, nhãn hiệu Yamaha Ultimo, màu đen.

* Kết luận giám định số 662/KL-KTHS ngày 24/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,1050 gam.

* Kết luận giám định số 720/KL-KTHS ngày 28/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu M (nước tiểu) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Huỳnh Thanh H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang khởi tố để điều tra xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKSKV11 ngày 03 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày nội dung luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Huỳnh Thanh H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều

52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H từ 03 (ba) năm 09 (chín) tháng đến 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 662/KL-KTHS ngày 24/9/2025) có in dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Nam và Huỳnh Văn Út.

- 01 (một) bóp da màu đen (đã qua sử dụng).

* Trả lại cho bà Trần Thị Sáu L: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Ultimo, biển số: 95F6-4902; số khung: RLCM4P8307Y102748; số máy 4P8307Y102748 (đã qua sử dụng).

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh H thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trần Thị Sáu L trình bày: bà chung sống như vợ chồng với bị cáo việc bị cáo sử dụng ma túy bà không biết. xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Ultimo, biển số: 95F6-4902 bà mua của người lạ làm phương tiện đi lại mua trái cây và bán vé số, lúc mua bán chủ xe giao cho bà giấy đăng ký xe cho bà giữ. Do bận làm ăn bà chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 18/9/2025 bà đi bán vé số về mệt nên ngủ sớm. Bị cáo lấy xe dùng vào việc phạm tội bà không biết, yêu cầu được nhận lại xe để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa người liên quan, người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, nên việc vắng mặt của họ không

gây cản trở cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Huỳnh Thanh H thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1050 gam. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 có khung hình phạt từ 03 năm đến 05 năm tù.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Là công dân đều phải biết ma túy là một chất độc dược, hủy hoại sức khỏe, là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác. Nước ta và các nước trên thế giới đều áp dụng mọi biện pháp ngăn chặn và bài trừ việc sản xuất, mua bán, tàng trữ chất ma túy dù dưới bất cứ hình thức hay thủ đoạn nào. Bất kỳ ai có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có điều kiện làm ăn chân chính để nuôi sống bản thân và gia đình nhưng ngược lại để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã tiếp tay cho bọn tội phạm mà cũng là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời cũng ngừa chung cho xã hội đặc biệt là tội phạm về ma túy ngày càng có chiều hướng gia tăng như hiện nay.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3.2]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Ngày 29/12/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Ngày 28/9/2021, chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường. Do đó, bị cáo bị áp dụng tính tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52.

* Về các hành vi khác:

Đối với người tên người Nghĩa không rõ nhân thân, hiện chưa làm việc được, Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang tiếp tục tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra gồm:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 662/KL-KTHS ngày 24/9/2025) có in dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Nam và Huỳnh Văn Út.

- 01 (một) bóp da màu đen (đã qua sử dụng).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Ultimo, biển số: 95F6-4902; số khung: RLCM4P8307Y102748; số máy 4P8307Y102748 (đã qua sử dụng).

Xét thấy:

Đối với 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 662/KL-KTHS ngày 24/9/2025) có in dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Nam và Huỳnh Văn Út và 01 (một) bóp da màu đen (đã qua sử dụng) là ma túy và vật chứng liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Ultimo, biển số: 95F6-4902; số khung: RLCM4P8307Y102748; số máy 4P8307Y102748 (đã qua sử dụng) của bà Trần thị Sáu L. Bị cáo sử dụng vào việc phạm tội bà L không biết nên cần giáo trả lại cho bà L tài sản này.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 18/9/2025.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra gồm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 662/KL-KTHS ngày 24/9/2025) có in dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều

tra công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Nam và Huỳnh Văn Út; 01 (một) bóp da màu đen (đã qua sử dụng).

* Trả lại cho bà Trần Thị Sáu L 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Ultimo, biển số: 95F6-4902; số khung: RLCM4P8307Y102748; số máy 4P8307Y102748 (đã qua sử dụng).

(Hiện vật chứng trên do Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 – An Giang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/12/2025).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- VKSND tỉnh (1);
- VKSND khu vực 11 (2);
- Cơ quan điều tra (1);
- Phân trại tạm giam Chợ Mới (2);
- Phòng Thi hành án DS khu vực 11 (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Dương